

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - HUẾ
THÀNH PHỐ HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2026/HS-ST
Ngày 29-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HUẾ, THÀNH PHỐ HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn V Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Hoàng Ái Thụy và ông Nguyễn Nhân Phái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá V (tên gọi khác: Vện); sinh ngày 10 tháng 7 năm 2000, tại thành phố Huế; nơi cư trú: Thôn A, xã PA, thành phố Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số định danh cá nhân: 046200011537; con ông: Nguyễn V Tuấn, sinh năm 1971 và bà Hồ Thị Bé, sinh năm 1972; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ, con: Chưa có;

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ sinh sống với gia đình ở Thôn A, xã PA, thành phố Huế; học V hóa đến lớp 9/12 thì nghỉ học.

- Ngày 08/10/2006, bị Công an xã Lộc An, thành phố Huế ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (Quyết định số 12/QĐ-XPHC), bị cáo chưa nộp phạt.

- Ngày 27/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc (cũ) xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 45/2017/HSST); đến ngày 18/4/2019 đã chấp hành xong bản án nêu trên (Quyết định số 246/GCN ngày 18/4/2019).

- Ngày 15/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc (cũ) xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 32/2022/HSST); đến ngày 02/3/2023, chấp hành xong bản án nêu trên (Quyết định số 241/GCN ngày 02/3/2023).

- Ngày 31/8/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc (cũ) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 54/2023/HSST); đến ngày 01/12/2024, chấp hành xong bản án nêu trên (Quyết định số 2609/GCN ngày 01/12/2024).

Tiền án: 02 tiền án (Bản án số 32/2022HSST ngày 15/6/2022 và Bản án số 54/2023/HSST ngày 31/8/2023); Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/9/2025 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Ông Nguyễn Cửu Tr, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn LP, xã PA, thành phố Huế. Vắng mặt.

+ Ông Đoàn Kim T, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn LP, xã PA, thành phố Huế. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Nguyễn Cung T1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn AL, xã LA, thành phố Huế. Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Thùy V, sinh năm 1980; nơi cư trú: Phường TH, thành phố Huế. Vắng mặt.

+ Ông Hồ Quốc Ph, sinh năm 1993; nơi thường trú: Thôn XS, xã HL, thành phố Huế; nơi ở hiện tại: Thôn Tây, xã Lộc An, thành phố Huế. Có mặt.

+ Bà Hồ Thị Bé, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn A, xã PA, thành phố Huế. Vắng mặt.

+ Bà Hà Thị L, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn LP, xã PA, thành phố Huế. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Mỹ K, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn LP, xã PA, thành phố Huế. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Bá V, sinh năm 2006; nơi cư trú: Thôn A, xã PA, thành phố Huế. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Bá V đã nảy sinh ý định đi tìm nhà người dân sơ hở trong quản lý tài sản để trộm cắp. Sáng ngày 18/9/2025, V đã hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn Thôn LP, xã PA, thành phố Huế, cụ thể:

- **Vụ thứ nhất:** Khoảng 04 giờ 20 phút ngày 18/9/2025, V đi bộ một mình đến nhà ông Nguyễn Cửu Tr (sinh năm 1960; trú tại Thôn LP, xã PA, thành phố Huế) thì phát hiện cửa nhà dưới khép hờ, không khóa. V lén lút, đột nhập vào bên trong nhà thì thấy ông Tr đang nằm ngủ trên giường; V đến lấy trộm một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y12 màu xám (để trên giường) và số tiền 500.000 đồng (để trong túi quần tây treo ở tủ đứng cạnh giường). Sau đó, V tiếp tục đi lên nhà chính trộm cắp một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s màu xanh đậm để trên giường, rồi tẩu thoát theo hướng đi vào ban đầu.

- **Vụ thứ hai:** Khoảng 04 giờ 55 phút cùng ngày, V tiếp tục đi bộ đến nhà ông Đoàn Kim T (sinh năm 1965; trú tại Thôn LP, xã PA, thành phố Huế) thì thấy cửa trước nhà không khóa, nên lén lút đột nhập vào bên trong. V phát hiện thấy ông T đang nằm ngủ, nên đã vào lấy cắp một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A58 màu đen để trên nệm và số tiền 4.500.000 đồng ở trong túi bên phải quần jean treo ở tay nắm tủ đựng quần áo, rồi tẩu thoát theo hướng đi vào ban đầu.

Đến khoảng 09 giờ 00 phút cùng ngày, V điều khiển xe mô tô biển số 75K1-605.80 (xe của ông Hồ Quốc Ph; sinh năm 1993; trú tại Thôn XS, xã HL, thành phố Huế) chở anh Nguyễn Bá Vũ (sinh ngày 08/9/2006, em ruột của V) đi đến nhà của ông Nguyễn Cung T1 (sinh năm 1991; trú tại Thôn AL, xã LA, thành phố Huế), trả cho ông T1 số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) mà V mượn của ông T1 trước đó (V lấy từ số tiền trộm cắp được). Sau đó, V tiếp tục chở anh Vũ đến quán điện thoại Thanh V ở 192 Hùng Vương, phường An Cựu, thành phố Huế. Tại đây, V bảo Vũ đứng chờ ở ngoài, còn V đem 03 chiếc điện thoại di động trộm cắp được vào bán cho bà Lê Thị Thùy V (sinh năm 1980; trú tại 15/81 đường Nguyễn Huệ, phường Thuận Hóa, thành phố Huế) được 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng). Số tiền này V đã dùng vào việc tiêu xài cá nhân. Quá trình điều tra V đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, màu trắng đen, biển số 75K1-605.80, số máy JM5E2277468; số khung MH1JM5125NK278551; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A02s màu xanh đậm, số iMei 1: 356525688865290, iMei 2: 359001168865298; 01 (một) chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A58 màu đen, số iMei 1: 865039069495416; số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) do ông Nguyễn Cung T1 giao nộp.

Đổi với điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y12 mà V đã bán cho bà Lê Thị Thùy V, bà V đã bán lại cho người khác, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định truy tìm vật số 6704/QĐ-VPCQCSĐT ngày 09/10/2025, đến nay không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 245/KL-HĐĐG ngày 25/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế kết luận: Thời điểm định giá ngày 18/9/2025 trị giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo loại Y12, bản 3Gb/64Gb màu xám, đã qua sử dụng là 980.000 đồng (Chín trăm tám mươi nghìn đồng), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s, bản 3Gb/32Gb màu xanh đậm, đã qua sử dụng, tình trạng sử dụng bình thường là 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng), 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A58 màu đen, bản 8Gb/128Gb, đã qua sử dụng, tình trạng sử dụng bình thường là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Tổng trị giá tài sản là 5.280.000 đồng (Năm triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng: Ngày 20/10/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 7038/QĐ-VPCQCSĐT, ngày 20/10/2025 trả lại tài sản đã thu hồi gồm: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s cho ông Nguyễn Cửu Tr; 01 (một)

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A58 và số tiền 2.000.000 đồng cho ông Đoàn Kim T; 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 75K1-605.80 cho ông Hồ Quốc Ph.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường cho các bị hại ông Nguyễn Cửu Tr với số tiền 1.480.000 đồng (Một triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng), ông Đoàn Kim T số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Ông Tr và ông T đã nhận đầy đủ tài sản và tiền bồi thường nên không yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Hồ Quốc Ph, ông Nguyễn Cung T1 và bà Lê Thị Thùy V đều không yêu cầu gì về dân sự nên không xem xét.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSKV4 ngày 24/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế, thành phố Huế truy tố bị cáo Nguyễn Bá V về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá V từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 26/09/2025; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng ý với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự và tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố theo như bản Cáo trạng và quan điểm luận tội. Nói lời sau cùng tại phiên tòa, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng trong vụ án là ông Nguyễn Cửu Tr, bà Hà Thị Lợi, ông Đoàn Kim T, bà Nguyễn Thị Mỹ Kim, bà Lê Thị Thùy V có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hồ Thị Bé, ông Nguyễn Cung T1 vắng mặt không có lý do. Xét thấy những người vắng mặt tại phiên tòa đã có lời khai trong quá trình điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo Nguyễn Bá V thấy rằng: Lợi dụng sơ hở trong việc

quản lý tài sản của chủ sở hữu, vào sáng ngày 18/9/2025 tại Thôn LP, xã PA, thành phố Huế, Nguyễn Bá V đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Cửu Tr số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y12 trị giá 980.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A02s trị giá 1.300.000 đồng với tổng trị giá là 2.780.000 đồng (Hai triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Sau đó V tiếp tục đến nhà ông Đoàn Kim T lén lút chiếm đoạt số tiền 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động Oppo A58 trị giá 3.000.000 đồng với tổng trị giá tài sản là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản mà bị cáo Nguyễn Bá V đã chiếm đoạt của các bị hại là 10.280.000 đồng (Mười triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Bá V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Bá V tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cô ý, hành vi phạm tội lần này của bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “Tái phạm nguy hiểm” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Huế truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Bá V có nhân thân xấu, bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án đưa ra xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không thay đổi, chỉ sau khi chấp hành xong hình phạt tù trong khoảng thời gian ngắn bị cáo lại tiếp tục phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho các bị hại. Ngoài ra, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Bá V có nhân thân xấu, đã từng bị Công an xã Lộc An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; ba lần bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc (cũ) xét xử về hành vi trộm cắp tài sản. Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân, tu dưỡng làm ăn lương thiện nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi “Trộm cắp tài sản” là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo là “tái phạm nguy hiểm”. Điều đó chứng tỏ

bị cáo xem thường pháp luật nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hiện bị cáo đang bị tạm giam nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Các vấn đề khác: Đối với bà Lê Thị Thùy V là người mua điện thoại của bị cáo, ông Nguyễn Cung T1 là người được bị cáo trả tiền nợ đều không biết đó là tài sản do V trộm cắp mà có; ông Hồ Quốc Ph không biết V sử dụng chiếc xe mô tô của mình để đi tiêu thụ tài sản; ông Nguyễn Bá Vũ không biết V trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có hoặc vai trò đồng phạm trong vụ án là có căn cứ.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho các bị hại ông Nguyễn Cửu Tr với số tiền 1.480.000 đồng (Một triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng), ông Đoàn Kim T số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng). Ông Tr và ông T đã nhận đầy đủ tài sản và tiền bồi thường nên không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Hồ Quốc Ph, ông Nguyễn Cung T1, bà Lê Thị Thùy V, bà Hồ Thị Bé, bà Hà Thị Lợi, bà Nguyễn Thị Mỹ Kim không có yêu cầu về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 7038/QĐ-VPCQCSĐT, ngày 20/10/2025 trả lại tài sản đã thu hồi cho các bị hại và ông Hồ Quốc Ph nay không ai không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá V 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 26/09/2025.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Bá V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Phòng PC06 CA thành phố Huế;
- CQ CSĐT thành phố Huế;
- CQ THAHS Công an thành phố Huế;
- Phân trại tạm giam Phú Lộc;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 4 - Huế;
- Công an xã Lộc An;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án V.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn V Mạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Nhân Phái Đặng Hoàng Ái Thụy

Nguyễn V Mạnh